**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 04 LỨA TUỔI MGL 5-6 TUỔI**

Giáo viên: Vũ Thị Hương- Nguyễn Thị Chang

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | | **Tuần 1**  (Từ 05/04 đến ngày 09/04/2021) | | **Tuần 2**  (Từ 12/04đến ngày 16/04/2020) | | **Tuần 3**  (Từ 19/04 đến ngày 23/04/2021) | **Tuần 4**  (Từ 26/04 đến ngày 30/04/2021) |
| **Đón trẻ**  **Thể dục sáng** | | \* Cô đón trẻ: Quan tâm đến sức khỏe của trẻ. Quan sát, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp tình huống, thực hiện đúng các nề nếp lấy, cất đồ dùng đúng nơi quy định.Trò chuyện, nói họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi.Kéo khóa, cất giày, dép...  - Thông báo với phụ huynh về chủ đề trong tháng. Sưu tầm nguyên vật liệu để phục vụ cho các hoạt động của cô và của trẻ.  - Trọng động:  +Hô hấp: Thổi nơ  +Tay: Tay đưa ngang gập khụy tay.Tay thay nhau đưa ra phía trước, ra lên cao.  +Chân: Bước khụy gối chân ra phía trước chân sau thẳng. Ngồi khụy gối tay đưa cao ra trước.  +Bụng: Đứng cúi gập người vể phía trước, tay chạm ngón chân.Ngồi duỗi chân, quay người sang hai bên  +Bật: Chụm tách chân. Bật tại chỗ.  -Hồi tĩnh: Đi lại nhẹ nhàng quanh chỗ tập, cảm nhận thời tiết buổi sáng **(MT 1)** | | | | | |
| **Trò chuyện** | | -Trò chuyện với trẻ về ngày giải phóng miền Nam 30/4 và ngày Quốc tế lao động 1/5. **(MT 82)**  - Giáo dục trẻ biết giữ gìn phong tục của dân tộc.  -Cho trẻ xem ảnh, băng hình về các ngày lễ 30/4 và 1/5 xưa và nay. **(MT 83)**  - Trao đổi về việc thực hiện các nội quy, quy định của lớp | | | | | |
| **Hoạt động học** | **T2** | **KHÁM PHÁ**  Vòng tuần hoàn của nước | **ÂM NHẠC**  **NDTT:**  **- VĐTN:**. Làn mây che nắng  **NDKH:**  **- Nghe:**Mưa bóngmây  **- TCAN**: La theo giai điệu bài hát | | **KHÁM PHÁ**  Tìm hiểu về mùa hè | | **ÂM NHẠC**  **NDTT:**  **-VĐTN:**.Mùa hè đến  **NDKH**  **- Nghe*:***Em yêu mùa hè quê em  **- TCAN:**Vỗ tay theo tiết tấu |
| **T3** | **LQVH**  **Truyện**: Hồ nước và chị mây | **LQVH**  Đồng dao : Mười hai tháng gió | | **LQVH**  **Truyện**: Cô con út của ông mặt trời  **(MT 61)** | | **LQVH**  Truyện:Ông mặt trời |
| **T4** | **LQVT**  Làm quen với biểu tượng hôm nay, hôm qua, ngày mai. | **LQVT**  Dạy trẻ nhận biết thứ tự các ngày trong tuần  **(MT 52)** | | **LQVT**  Dạy trẻ xem lịch | | **LQVT**  So sánh số lượng các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 để nhận ra mối quan hệ số tự nhiên và vị trí của các số trong dãy số tự nhiên.  **(MT 41)** |
| **T5** | **PTVĐ**  Bò chui qua cổng 1,5m x0,6cm)  **TCVĐ:** Tung và bắt bóng. | **LQCC**  Làm quen với chữ cái g, y | | **PTVĐ**  Chạy chậm 18m trong khoảng 10 giây.  **TC:** Còn thiếu cái gì? | | **LQCC**  Làm quen chữ cái s, x |
| **T6** | **TẠO HÌNH**  Nặn cầu vồng sau mưa | **TẠO HÌNH**  Vẽ hiện tượng thiên nhiên | | **TẠO HÌNH**  Vẽ biển | | **TẠO HÌNH**  Đan nong mốt  **(MT 104)** |
| **Hoạt động ngoài Trời** | | \* **Hoạt động chú đích**:  Quan sát làm hoa giấy, Quan sát làm thí nghiệm với nước, trò chuyện về ngày Quốc tế lao động 1/5,Trò chuyện và xem tranh ảnh về ngày giải phóng dân tộc 30/4.  - HĐTT: Nhảy dân vũ Việt Nam ơi, Nhảy dân vũ rửa tay.  - HĐ LĐ:  Nhổ cỏ, chăm sóc vườn rau của trường. Nhặt rác xung quanh sân trường. Lau đồ chơi ngoài trời.  \* **Trò chơi vận động**: Giao lưu trò cắp cua bỏ giỏ với lớp A4  \* **Trò chơi tự do**: Chơi với đồ chơi ngoài trời ,chơi với đồ chơi mang theo  - **PTVĐ:**  Chạy chậm khoảng 100- 120 m, Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m. TCVĐ: Ai chọn nhanh nhất | | | | | |
| **Hoạt động chơi góc** | | \* Góc trọng tâm:  Làm các thí nghiệm với nước (T1), Vẽ tranh bảo vệ môi trường ( T2) Hát các bài hát về biển (T3) Bán các trang phục mùa hè (T4)  - Góc phân vai:  +Gia đình: đóng vai đầu bếp chọn thực phẩm rau, củ, quả, nấu các món ăn mùa hè, nước uống mùa hè  +Phòng khám bệnh: đóng vai làm bác sĩ khám bệnh cho mọi người.  + Cửa hàng/ siêu thị: Bán các loại hoa quả, bánh , kẹo, bán đồ ăn,uống, đồ chơi…mùa hè.  - Góc học tập:  +Tìm chữ số liền trước, liền sau trong phạm vi 10 **(MT 45)**. Tập viết các chữ số từ 1-10 vẽ các đồ chơi có số lượng 10... **(MT 44)**  +Trang trí chữ g,y. Tập viết lại chữ theo mẫu, biết cách giở sách, “Đọc” sách.  + Nhận biết, gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm.  - Góc nghệ thuật:  + Nặn, cắt, xé dán, vẽ cây, các loại hoa, rau, củ, quả bằng các nguyên vật liệu thiên nhiên và đồ vật đã qua sử dụng. **(MT 101)**  +Làm đồ chơi về mùa hè bằng các vật liệu thiên nhiên và đồ vật đã qua sử dụng.  +Hát và vận động theo nhạc bài hát về mùa hè mà trẻ thích  - Góc xây dựng:  +Xây dựng khu công viên nước, khu du lịch  - Góc thiên nhiên:  +Chơi với cát, nước, đong , sàng cát khô, đo dung tích bằng bát (hoặc cốc).  -Góc vận động:  +Chơi các trò chơi vận động như:  Bật chụm tách qua 5 ô, đi trong đường dích dắc, ném đích nằm ngang, ném vòng vào cổ trai, đi trên cầu tre.  - Góc kỹ năng: Đóng, mở khóa cửa  - Góc sách:  +Xem tranh ảnh kể chuyện, đọc thơ về ngày Quốc tế lao động và giải phóng miền Nam. **(MT 81)**  +Làm sách, tranh truyện về ngày Quốc tế lao động và giải phóng miền Nam. | | | | | |
| **Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh** | | - Luyện tập rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn cơm và sau khi đi vệ sinh, đi vệ sinh đúng nơi quy định.  - Thực hiện các thói quen văn minh trong khi ăn. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn trong khi ăn uống.  - Thực hiện tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khoá vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn.  - Nói tên món ăn hàng ngày. Nhận biết một số thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe. **(MT 8)** | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | | **-**Cô và trẻ cùng xem băng hình một số hoạt động trong gia đình , Hướng dẫn trẻ làm một số trang phục mùa hè các nguyên liệu khác nhau. Giải câu đố về con vật, Dạy trẻ: biết kìm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích. Dạy trẻ: Biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm ... là nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần. **(MT 17)**  **-**Rèn kỹ năng tự phục vụ:Mời trà, rửa cốc. **(MT 63)**  **- LQCC:** Trò chơi chữ cái p, q; trò chơi chữ cái g, y  **- Khám phá:** Tìm hiểu tác dụng của không khí. Trang phục mùa hè  **-ÂM NHẠC:**  **Hát:** Giọt mưa và em bé **Nghe:** Mư­­a rơi **TCAN**: Tai ai tinh; **Hát:** Mùa hè đến **Nghe**: Reo vang bình minh **TCAN**: Xướng âm theo đàn  **-**Nêu gương bé ngoan | | | | | |
| **Chủ đề sự kiện** | | Bé biết gì về nước | | Tìm hiểu tác dụng của không khí | | Tìm hiểu về mùa hè | Trang phục mùa hè |
| **Đánh giá kết quả thực hiện** | |  | | | | | |
| **Nhậnxétcủa BGH** | |  | | | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tªn ho¹t ®éng** | **Môc ®Ých,yªu cÇu** | **ChuÈn bÞ** | **C¸ch tiÕn hµnh** |
| **LQVH**  Truyện: Hồ nước và chị mây | **1. KiÕn thøc:**  **-** TrÎ nhí tªn câu chuyện, t¸c gi¶.  - TrÎ hiÓu néi dung câu chuyện.  **2.Kü n¨ng:**  - TrÎ ®äc diÔn c¶m.  - TrÎ tr¶ lêi ®ñ c©u, m¹ch l¹c, kh«ng nãi ngäng.  **3. Th¸i ®é:**  - TrÎ hứng thú tham gia giờ học | **\* C«:**  - C« ®äc truyện diÔn c¶m.  - Tranh minh ho¹ .  **\* TrÎ:**  - Quần áo trang phục gọc gàng. | **1. æn ®Þnh tæ chøc**  - C« vµ trÎ h¸t vµ vËn ®éng bµi h¸t: Cho tôi đi làm mưa với  - C« cïng trÎ trß chuyÖn vÒ néi dung bµi h¸t  **2.Ph­¬ng ph¸p, h×nh thøc tæ chøc**  **-**Cô kể chuyện lần 1( kết hợp nét mặt, cử chỉ, điệu bộ)  + Hỏi trẻ cô vừa kể câu chuyện gì? Trong truyện có những nhân vật nào?  - C« kể cho trÎ nghe lÇn 2: sö dông tranh minh häa  - §µm tho¹i: Trong câu chuyện có những nhân vật nào?  + Mặt hồ ngày cuối xuân đẹp như thế nào?  + Vào những ngày hè hồ nước như thế nào?  (Giải thích từ khó : tít là ở trên cao)  + Khi Hồ nước im lặng cả mùa thu và mùa đông thì chuyện gì đến với chị Mây? Ai là người giúp Hồ nước bốc hơi để chị Mây lớn dần?  Qua câu chuyện “Hồ nước và Mây” các con biết được điều gì?  + Khi bầu trời nổi gió và kết hợp những đám mây đen đó là hiện tượng gì?  Vậy các con đã hiểu quan hệ giữa mưa và hồ nước như thế nào  Khi những tia nắng chiếu xuống mặt hồ, ao thì hơi nước sẽ bốc lên tạo thành những đám mây đen dần, khi đám mây đen kịt thì là lúc trời sắp mưa, những hạt mưa rơi xuống đất rồi lại chảy ra sông, hồ, ao làm cho nước ở sông, hồ, ao đầy lên.  -Qua câu chuyện này, con thích nhân vật nào nhất? vì sao?  \*Giáo dục trẻ: biết sống yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau hòa đồng vưới mọi người và không ai sống được một mình.  - Cô kể cho trẻ nghe lần 3 (kết hợp sa bàn minh họa)  **3. KÕt thóc:** C« nhËn xÐt giê häc |
| Lưu ý | ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |
| **Tªn ho¹t ®éng** | **Môc ®Ých,yªu cÇu** | **ChuÈn bÞ** | **C¸ch tiÕn hµnh** |
| **LQVH**  Truyện: Cô con út của ông mặt trời | **1. KiÕn thøc:**  **-** TrÎ nhí tªn câu chuyện, t¸c gi¶.  - TrÎ hiÓu néi dung câu chuyện.  **2.Kü n¨ng:**  - TrÎ ®äc diÔn c¶m.  - TrÎ tr¶ lêi ®ñ c©u, m¹ch l¹c, kh«ng nãi ngäng.  **3. Th¸i ®é:**  - TrÎ hứng thú tham gia giờ học | **\* Đồ dùng của cô**  - C« ®äc truyện diÔn c¶m.  - Tranh minh ho¹ .  **\* TrÎ:**  - Quần áo trang phục gọc gàng. | **1. æn ®Þnh tæ chøc**  - C« vµ trÎ h¸t vµ vËn ®éng bµi h¸t: Vầng trăng cổ tích  - C« cïng trÎ trß chuyÖn vÒ néi dung bµi h¸t  **2.Ph­¬ng ph¸p, h×nh thøc tæ chøc**  **-**Cô kể chuyện lần 1( kết hợp nét mặt, cử chỉ, điệu bộ)  + Hỏi trẻ cô vừa kể câu chuyện gì? Trong truyện có những nhân vật nào?  - C« kể cho trÎ nghe lÇn 2: sö dông tranh minh häa  - §µm tho¹i: Trong câu chuyện có những nhân vật nào?  + Đất có quan hệ thế nào vưới cô trăng? Cô Mặt Trăng cso tính tình như thế nào?  +Tính tình của anh Đất ra sao?  +Cô mặt trăng đã hỏi Ông Mặt Trời điều gì? Ông đã trả lời như thế nào?  +Ông Mặt Trười đã nhắc nhở Cô Trăng điều gì?  +Đất và Trăng đến với các em nhỏ vào mùa nào?Và đến bằng cách nào?  +Ông mặt trời từ trên cao nhìn xuống cảm thấy như thế nào?  -Qua câu chuyện các con học được điều gì?  + Câu chuyện Cô con út của ông mặt trời nói về các hành tinh xoay quanh trái đất của chúng ta và các con biết được sự tích của ngày trung thu gắn liền với hình ảnh cô Trăng đấy các con ạ.  -Qua câu chuyện này, con thích nhân vật nào nhất? vì sao?  \*Giáo dục trẻ: các con hãy yêu quý cảnh vật thiên nhiên và biết giúp đỡ mọi người xung quanh nhé  - Cô kể cho trẻ nghe lần 3 (kết hợp sa bàn minh họa)  **3. KÕt thóc:** C« nhËn xÐt giê häc |
| Lưu ý | ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tªn ho¹t ®éng** | **Môc ®Ých,yªu cÇu** | **ChuÈn bÞ** | **C¸ch tiÕn hµnh** |
| **LQVH**  Thơ: Ông mặt trời | **1. KiÕn thøc:**  **-** TrÎ nhí tªn bài thơ, t¸c gi¶.  - Trẻ đọc nhịp nhàng, thể hiện sự vui thích khi đọc thơ  **2.Kü n¨ng:**  - TrÎ ®äc diÔn c¶m.  - TrÎ tr¶ lêi ®ñ c©u, m¹ch l¹c, kh«ng nãi ngäng.  **3. Th¸i ®é:**  - TrÎ hứng thú tham gia giờ học | **\* Đồ dùng của cô**  - Tranh minh ho¹ .  **\* TrÎ:**  - Quần áo trang phục gọc gàng. | **1. æn ®Þnh tæ chøc**  - C« vµ trÎ h¸t vµ vËn ®éng bµi h¸t: Cháu vẽ ông mặt trời  - C« cïng trÎ trß chuyÖn vÒ néi dung bµi h¸t  **2.Ph­¬ng ph¸p, h×nh thøc tæ chøc**  - Cô giới thiệu bài thơ “ Ông mặt trời”  - Cô đọc lần 1, giảng nội dung.  - Cô đọc lần 2, trích dẫn, kết hợp đàm thoại.  - Con nào giỏi cho cô biết cô vừa đọc bài thơ tên là gì ?  -Trong bài thơ có những ai?  -Những câu thơ nào nói về em bé và mẹ đi dưới ánh nắng ấm áp của mặt trời nhỉ?  -Câu thơ nào miêu tả ông mặt trời  -Ông mặt trời làm gì?  -Tình cảm của mẹ và em bé được thể hiện trong câu thơ nào?  -Những câu thơ nào nói lên tình cảm thân thiết giữa em bé và ông mặt trời  -Em bé đã nhìn ông mặt trời như thế nào?  +Tại sao khi chúng ta nhìn ông mặt trời thì lại nhíu mắt nhỉ?  \*Giáo dục: các con ạ, mặt trời tỏa tia nắng chiếu ấm muôn loài, cây cối vươn cao, nhưng khi nắng chiếu gắt các con không được nhìn thẳng vào ông mặt trời nhé và cần đeo kính mặc áo chống nắng để bảo vệ cơ thể khỏi tia cực tím nhé.  - Trẻ đọc thơ cùng cô, tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc  +Cô sửa sai cho trẻ động viên khuyến khích trẻ đọc.  **3. KÕt thóc:** C« nhËn xÐt giê häc   * Cô nhận xét giờ học * Chuyển hoạt động |
| Lưu ý | ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích- yêu cầu** | | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVH**  **Đồng dao**  Mười hai tháng gió | **1.Kiến thức:**  - Trẻ hiểu nội dung bài đồng dao, biết được đặc điểm gió của các tháng  - Trẻ đọc nhịp nhàng, thể hiện sự vui thích khi đọc đồng dao  **2. Kỹ năng**  - Rèn kỹ năng phát âm, phát triển ngôn ngữ cho trẻ  **3. Thái độ**  - Trẻ hứng thú tham gia giờ học | | **\* Đồ dùng của cô :**  Một số hình ảnh về các hiện tượng tự nhiên. | **1, Ổn định tổ chức:**  -Cô và trẻ cùng hát bài hát “Mây và Gió”.  - Trò chuyện với trẻ dẫn dắt vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  - Cô giới thiệu bài đồng dao “ Mười hai tháng gió”  - Cô đọc lần 1, giảng nội dung.  - Cô đọc lần 2, trích dẫn, kết hợp đàm thoại.  + Tháng Giiêng là gió như thế nào?  +Tháng Hai thì gió ra sao?  +Gió đưa nước lên ở tháng thứ mấy?  +Ngọn cây ở tháng thứ 4 gặp gió thì ra làm sao?  +Tiết gió tháng 5 thì như thế nào  +Tháng 6 cấy cày gặp gió gì nhỉ?  +Tháng 7 thì gió thế nào?  +Khi vào thu ở các tháng 8,9, 10 gió thay đổi ra sao?  +Gió đông về vào tháng mấy nhỉ?  - Trẻ đọc thơ cùng cô, tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc  +Cô sửa sai cho trẻ động viên khuyến khích trẻ đọc.  **3. Kết thúc:**   * Cô nhận xét giờ học * Chuyển hoạt động |
| **Lưu ý** | | .................................................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................................. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Khám phá**  Vòng tuần hoàn của nước | **1. Kiến thức**  - Trẻ biết ích lợi của nước đối với đời sống của con người  - Trẻ biết nước có từ đâu và biết tiết kiệm nước.  **2. Kỹ năng:**  - Trẻ trả lời đủ câu, rõ ràng mạch lạc.  - Trẻ có kỹ năng quan sát ghi nhớ.  **3. Thái độ:**  - Giáo dục trẻ tiết kiệm và giữ gìn nguồn nước sạch sẽ | **\* Đồ dùng của cô:**  - giáo án điện tử  - Một số hình ảnh sưu tầm về giữ gìn nguồn nước  **\*Trẻ**  -Mỗi trẻ một chai nước nhỏ sưu tầm từ nhà | **1.Ổn định tổ chức:**  Cô và trẻ cùng nhau hát và vận động bài :“Mưa rơi”.Cô và trẻ đàm thoại về nội dung của bài hát  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \* Mỗi trẻ quan sát chai nước nhỏ của mình nhận xét đặc diểm của nước.  -Nước có đặc diểm gì?( lỏng, trong suốt, không mùi)  \*Tìm hiểu vòng tuần hoàn của nước: bé biết gì về sự phiêu lưu của những giọt nước:  -Nước ở biển mặt trời chiếu xuống làm nước bốc hơi thành những đám mây, những đám mây nhỏ tụ lại thành những đám mây lớn hơn, những đám mây ngày càng nặng hơn và nước trong đám mây rơi xuống gọi đó là nước mưa  - Các con thường thấ nước ở đâu?( ao, hồ, biển, trong gia đình, ..)  -Các con hãy đoán xem nếu không có nước thì sẽ như thế nào?  +Điều gì sẽ xảy ra khi nguồn nước bị ô nhiễm  +Các con phải làm gì để giữ gìn nguồn nước( tiết kiệm nước và giữ gìn vệ sinh môi trường)  \*Giáo dục: các con hãy biết yêu quý nguồn nước, sử dụng tiết kiệm nước, giữ gìn và bảo vệ môi trường để nguồn nước quý giá của chúng ta không bị ô nhiễm nhé  \*Trò chơi **:**  +Trò chơi 1: Thi đội nào nhanh  +Trò chơi 2: Đội nào nhanh nhất  **3. Kết thúc:**  Cô nhận xét giờ học và chuyển trẻ sang hoạt động khác. |
| **Lưu ý** | .................................................................................................................................................................................... | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Khám phá**  Tìm hiểu tác dụng của không khí | **1. Kiến thức**  - Trẻ biết ích lợi của không khí đối với đời sống của con người  -Trẻ biết được không khí có ở khắp mọi nơi: Trong nhà, ngoài sân, trong lớp,….  **2. Kỹ năng:**  - Trẻ trả lời đủ câu, rõ ràng mạch lạc.  - Trẻ có kỹ năng quan sát ghi nhớ.  **3. Thái độ:**  - Giáo dục trẻ quý trọng và bảo vệ bầu không khí trong lành không bị ô nhiễm | **\* Đồ dùng của cô:**  - giáo án điện tử  - Một số hình ảnh sưu tầm về bàu khộng khí trong lành, không khí bị ô nhiễm  **\*Trẻ**  -Mỗi trẻ một túi bóng, và quả bóng bay | **1.Ổn định tổ chức:**  Cô và trẻ cùng nhau hát và vận động bài :“Diều đó tùy thuộc hành động của bạn ”.Cô và trẻ đàm thoại về nội dung của bài hát  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \* Các con hãy cùng cô dùng túi bóng bắt lấy không khí xung quanh mình nhé: cô cho trẻ dùng túi bóng bắt không khí căng trong túi bóng  -Không khí có đặc diểm gì?(nhẹ, không màu, không mùi không vị, không hình dạng, không nhìn thấy được )  \*Tìm hiểu tác dụng của không khí:  -Các con hãy dùng mũi để hít không khí các con có thấy mùi gì không?  - Khi cô xịt nước hoa các con có thấy mùi gì nào? vì sao các con ngửi thấy mùi nước hoa nhỉ? (vì không khí luôn chuyển động xung quanh ta )  -Các con hãy đoán xem nếu không có nkhông khí thì sẽ như thế nào?  +Điều gì sẽ xảy ra khi không khí bị ô nhiễm  +Các con phải làm gì để giữ gìn cho bầu không khí luôn trong lành( trồng nhiều cây xanh, và giữ gìn vệ sinh môi trường)  \*Giáo dục: các con hãy biết yêu quý bầu không khí hiện tại, trồng nhiều cây xanh, giữ gìn và bảo vệ môi trường để bầu không khí quý giá của chúng ta không bị ô nhiễm nhé  \*Trò chơi **:**  +Trò chơi 1: Thi đội nào nhanh  +Trò chơi 2: Đội nào nhanh nhất  **3. Kết thúc:**  Cô nhận xét giờ học và chuyển trẻ sang hoạt động khác. |
| **Lưu ý** | .................................................................................................................................................................................... | | |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Khám phá**  Tìm hiểu về mùa hè | **1. Kiến thức**  - Trẻ biết đặc trưng của mùa hè: nóng, nắng, mưa bão  -Trẻ biết một số hoạt động của con người vào mùa hè  **2. Kỹ năng:**  - Trẻ trả lời đủ câu, rõ ràng mạch lạc.  - Trẻ có kỹ năng quan sát ghi nhớ.  **3. Thái độ:**  - Giáo dục trẻ mặc trang phục phù hợp và giữ gìn vệ sinh và sức khỏe khi hè đến | **\* Đồ dùng của cô:**  - giáo án điện tử  - Một số hình ảnh thời tiết mùa hè và hoạt động mùa hè  **\*Trẻ**  - tranh ảnh về mùa hè, các trang phục mùa hè | **1.Ổn định tổ chức:**  Cô và trẻ cùng nhau hát và vận động bài :“mùa hè đến ”.Cô và trẻ đàm thoại về nội dung của bài hát  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \* Tìm hiểu về mùa hè:  -Vào mùa hè các con thường cảm thấy như thế nào?( nóng nực, oi bức)  - Khi trời nóng nực báo hiệu mùa hè đến các con làm gì để tránh nóng nhỉ?( mặc quần áo cộc, ngồi quạt mát, không chạy nhảy đùa nghịch gây đổ mồ hôi...)  - Mùa hè còn kèm theo những điều đặc biệt gì nữa?( mưa bão, nắng chói chang,..)  - Nắng có tác dụng gì?( chiếu sáng, phơi khô quần áo,)  +Điều gì sẽ xảy ra khi nắng nóng quá gay gắt?(cây cối khô cằn..)  \*Các hoạt động mùa hè:  -Mùa hè các con thường được làm gì ?(nghỉ hè)  -Mùa hè các con thường được bố mẹ cho đi đâu?(đi tắm biển du lịch..)  +Khi ra ngoài đường vào trời nắng các con phải làm gì?  \*Giáo dục: các con hãy giữ gìn sức khỏe khi mùa hè đến, mặc trang ohục phù hợp và không ra ngoài đường vào những ngày nắng gắt nhé  \*Trò chơi **:**  +Trò chơi 1: trời nắng trời mưa  +Trò chơi 2: Đội nào nhanh nhất  **3. Kết thúc:**  Cô nhận xét giờ học và chuyển trẻ sang hoạt động khác. |
| **Lưu ý** | .................................................................................................................................................................................... | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Khám phá**  Trang phục mùa hè | **1. Kiến thức**  - Trẻ nhận biết được một số trang phục dành cho mùa hè  -Trẻ biết chọn trang phục phù hợp với thời tiết  **2. Kỹ năng:**  - Trẻ trả lời đủ câu, rõ ràng mạch lạc.  - Trẻ có kỹ năng quan sát ghi nhớ.  **3. Thái độ:**  - Giáo dục trẻ mặc trang phục phù hợp và giữ gìn vệ sinh và sức khỏe khi hè đến | **\* Đồ dùng của cô:**  - giáo án điện tử  - Một số trang phục mùa hè phù hợp bạn trai bạn gái, trang phục tắm biển  **\*Trẻ**  - giấy, bút màu, bìa màu... | **1.Ổn định tổ chức:**  Cô và trẻ cùng nhau hát và vận động bài :“Hè về vui quá ”.Cô và trẻ đàm thoại về nội dung của bài hát  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \* Tìm hiểu mùa hè:  -Mùa hè đến các con thường cảm thấy như thế nào nhỉ  +Thời tiết nóng nực các con phải làm gì để cho cơ thể cảm thấy mát mẻ?  \*Trang phục mùa hè:  -Ai hay mua quần áo cho các con mặc?  -Mùa hè các con sẽ mặc quần áo như thế nào?(quần áo cộc)  -Thời tiết nóng nực các con mặc quần áo cộc phù hợp sẽ cảm thấy như thế nào?  + Thường thì các bạn trai sẽ mặc đồ gì? Và các bạn gái sẽ mặc như thế nào?  +Bạn nào được đi tắm biển vào mùa hè rồi? Trang phục tắm biển sẽ như thế nào nhỉ?  - Mùa đông các con sẽ mặc quần áo như thế nào?vì sao?  +Trang phục mùa hè khác với trang phục mùa đông như thế nào? vì sao?  -Khi mặc trang phục phù hợp với thời tiết sẽ khiến cho các con cảm thấy như thế nào?  \*Giáo dục: các con hãy mặc trang phục phù hợp với thời tiết: khi trời nắng mặc quần áo mát mẻ để cho cơ thể thoải mái, khi ra ngoài đường vào những ngày nắng các con nhớ mặc áo chống nắng và đội mũ để tránh bị ốm nhé  \*Trò chơi **:**  +Trò chơi 1: Tìm trang phục phù hợp  +Trò chơi 2: Vẽ trang phục mà bé yêu thích vào mùa hè  **3. Kết thúc:**  Cô nhận xét giờ học và chuyển trẻ sang hoạt động khác. |
| **Lưu ý** |  | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **ÂM NHẠC**  **NDTT:**  **- Hát:** Cho tôi đi làm mưa với  **NDKH:**  **- NH:**Mưa rơi  **- TC:** Tai ai tinh | **1. Kiến thức :**  - Trẻ hiểu nội dung bài hát, hát rõ lời đúng giai điệu, thể hiện cảm xúc  **2. Kỹ năng :**  -Trẻ có kỹ năng nghe và vận động múa theo lời ca bài hát.  - Rèn luyện cho trẻ kĩ năng nghe, phản xạ nhanh khi tham gia chơi TCAN.  **3. Thái độ :**  **-**Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. | **\* Đồ dùng của cô:**  -Nhạc của bài hát: Cho tôi đi làm mưa với, mưa rơi  -Nhạc các bài hát về chủ đề  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Trang phục gọn gàng. | **1. Ổn định tổ chức:**  - Trò chuyện với trẻ về thời tiết của ngày hôm nay như thế nào?chúng mình đã được ngắm trời mưa bao giờ chưa?  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \* Hát: Cô giới thiệu bài hát: Cho tôi đi làm mưa với. tác giả (Hoàng Hà).  - Cô hát lần 1: Cô vừa hát cho các con nghe bài gì? Ai sáng tác?  - Cô hát lần 2: giảng nội dung bài hát. Bài hát nói về 1 bạn nhỏ muốn được làm mưa nên đã xin chị gió để được làm mưa giúp cho cây cối xanh tươi hoa lá tươi tốt để không phí hoài thời gian vào các buổi dong chơi  - Cô nêu giáo dục trẻ Mưa rất cần thiết cho sự sống của muôn loài, nếu không có mưa cây cỏ sẽ khô héo, đất đai cằn cỗi và có ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của con người.  - Cho trẻ hát cả lớp hát,cho hát luân phiên giữa các tổ nhóm cá nhân.  \* Nghe hát: Mưa rơi, cô giới thiệu tên bài hát và tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1: hỏi trẻ tên bài hát, tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 2  - Giảng nội dung bài hát.  - Giáo dục trẻ khi gặp trời mưa thì cần tìm chỗ trú để không bị ướt, bảo vệ môi trường để thời tiết không bị biến đổi khôn lường gây ra bão lũ  - Cô và trẻ cùng hát theo nhạc.  \* Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh  - Cách chơi: khi cô bật nhạc các con hãy lắng nghe và trả lời đó là giai điệu của bài hát nào.  **3. Kết thúc**  - Cô nhận xét giờ học và chuyển hoạt động. |
| **Lưu ý** | ......................................................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................................................... | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **ÂM NHẠC**  **NDTT:**  **- Hát:** Giọt mưa và em bé  **NDKH:**  **- NH:**Mưa rơi  **- TC:** Tai ai tinh | **1. Kiến thức :**  - Trẻ hiểu nội dung bài hát, hát rõ lời đúng giai điệu, thể hiện cảm xúc  **2. Kỹ năng :**  -Trẻ có kỹ năng nghe và vận động múa theo lời ca bài hát.  - Rèn luyện cho trẻ kĩ năng nghe, phản xạ nhanh khi tham gia chơi TCAN.  **3. Thái độ :**  **-**Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. | **\* Đồ dùng của cô:**  -Nhạc của bài hát: Giọt mưa và em bé, mưa rơi  -Nhạc các bài hát về chủ đề  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Trang phục gọn gàng. | **1. Ổn định tổ chức:**  - Trò chuyện với trẻ về thời tiết của ngày hôm nay như thế nào?chúng mình đã được ngắm trời mưa bao giờ chưa?  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \* Hát: Cô giới thiệu bài hát: Giọt mưa và em bé. tác giả (Hoàng Hà).  - Cô hát lần 1: Cô vừa hát cho các con nghe bài gì? Ai sáng tác?  - Cô hát lần 2: giảng nội dung bài hát. Bài hát nói về sự kì diệu của mưa đem nhiều màu xanh tươi cho hoa lá cây, mọi vật sướng vui khi gặp mưa  - Cô nêu giáo dục trẻ Mưa rất cần thiết cho sự sống của muôn loài, nếu không có mưa cây cỏ sẽ khô héo, đất đai cằn cỗi và có ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của con người.  - Cho trẻ hát cả lớp hát,cho hát luân phiên giữa các tổ nhóm cá nhân.  \* Nghe hát: Mưa rơi, cô giới thiệu tên bài hát và tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1: hỏi trẻ tên bài hát, tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 2  - Giảng nội dung bài hát.  - Giáo dục trẻ khi gặp trời mưa thì cần tìm chỗ trú để không bị ướt, bảo vệ môi trường để thời tiết không bị biến đổi khôn lường gây ra bão lũ  - Cô và trẻ cùng hát theo nhạc.  \* Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh  - Cách chơi: khi cô bật nhạc các con hãy lắng nghe và trả lời đó là giai điệu của bài hát nào.  **3. Kết thúc**  - Cô nhận xét giờ học và chuyển hoạt động. |
| **Lưu ý** | ......................................................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................................................... | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **ÂM NHẠC**  **NDTT:**  **- Hát:** Mùa hè đến  **NDKH:**  **- NH:**Reo vang bình minh  **-TC**:Xướng âm theo đàn | **1. Kiến thức :**  - Trẻ hiểu nội dung bài hát, hát rõ lời đúng giai điệu, thể hiện cảm xúc  **2. Kỹ năng :**  -Trẻ có kỹ năng nghe và vận động múa theo lời ca bài hát.  - Rèn luyện cho trẻ kĩ năng nghe, phản xạ nhanh khi tham gia chơi TCAN.  **3. Thái độ :**  **-**Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. | **\* Đồ dùng của cô:**  -Nhạc của bài hát: Mùa hè đến, reo vang bình minh  -Nhạc các bài hát về chủ đề  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Trang phục gọn gàng. | **1. Ổn định tổ chức:**  -Trò chuyện đàm thoại dẫn dắt trẻ vào bài: Mùa hè sắp đến rồi, vào những ngày hè các con thường thích làm gì nhỉ?  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \* Hát: Cô giới thiệu bài hát: Mùa hè đến. tác giả (Nguyễn Thị Nhung).  - Cô hát lần 1: Cô vừa hát cho các con nghe bài gì? Ai sáng tác?  - Cô hát lần 2: giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về cảnh đẹp khi mùa hè đến có trăm hoa đua nở, chim chóc hót vui và bướm tung tăng bay lượn mọi vật vui sướng chào đón nắng hè  - Cô nêu giáo dục trẻ: mỗi mùa đều có vẻ đẹp riêng và mùa hè cũng vậy, chính vì thế mà các con hãy biết yêu quý các cảnh vật xung quanh mình nhé  - Cho trẻ hát cả lớp hát,cho hát luân phiên giữa các tổ nhóm cá nhân.  \* Nghe hát: Reo vang bình minh, cô giới thiệu tên bài hát và tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1: hỏi trẻ tên bài hát, tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 2  - Giảng nội dung bài hát.  - Giáo dục trẻ  - Cô và trẻ cùng hát theo nhạc.  \* Trò chơi âm nhạc: Xướng âm theo đàn  - Cách chơi: Mỗi bạn chọn cho mình 1 thẻ nốt nhạc, các con đi theo vòng tròn theo nhịp diệu của âm nhạc khi nhạc dừng cô sẽ xướng âm 1 nốt nhạc bất kì, bạn nào có thẻ nốt nhạc đó chạy vào giữ vòng tròn và xướng âm to nốt nhạc đó lên  **3. Kết thúc**  - Cô nhận xét giờ học và chuyển hoạt động. |
| **Lưu ý** | ......................................................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................................................... | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **ÂM NHẠC**  **NDTT:**  **- VĐTN:**. Làn mây che nắng  **NDKH:**  **- Nghe:**Mưa bóng mây  **- TCAN**: La theo giai điệu bài hát | **1. Kiến thức :**  - Trẻ hiểu nội dung bài hát, hát rõ lời đúng giai điệu, thể hiện cảm xúc  **2. Kỹ năng :**  -Trẻ biết hát và vỗ tay theo tiết tấu phối hợp của giai điệu bài hát  - Rèn luyện cho trẻ kĩ năng nghe, phản xạ nhanh khi tham gia chơi TCAN.  **3. Thái độ :**  **-**Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. | **\* Đồ dùng của cô:**  -Nhạc của bài hát: Làn mây che nắng, mưa bóng mây  -Nhạc các bài hát về chủ đề  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Trang phục gọn gàng. | **1. Ổn định tổ chức:**  - Cô cùng trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát và dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \*Dạy vận động vỗ tay theo tiết tấu phối hợp bài “ Làn mây che nắng”  - Cô cho trẻ hát 1- 2 lần.  + Giảng nội dung: Bài hát nói về ánh mặt trời chói sáng trên đồng cỏ bao la cánh cò trắng che ánh nắng để cho mẹ đi gặt  - Cô hát và vỗ tay theo tiết tấu phối hợp cho trẻ quan sát 2/ 3 lần.  - Cô cho cả lớp vỗ tay theo tiết tấu phối hợp theo nhịp bài hát.  - Thi đua gõ đệm theo tiết tấu phối hợp giữa các tổ.  - Thi đua giữa tổ bạn nam với tổ bạn nữ (nhún hát và gõ đệm theo tiết tấu phối hợp). Cá nhân biểu diễn  \* Nghe hát: Mưa bóng mây, cô giới thiệu tên bài hát và tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1: hỏi trẻ tên bài hát, tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 2  - Giảng nội dung bài hát.  - Giáo dục trẻ  - Cô và trẻ cùng hát theo nhạc.  \* Trò chơi âm nhạc: la theo giai điệu bài hát  - Cách chơi: cô bật cho các con nghe giai điệu của bài hát sau đó các con sẽ la theo đúng giai điệu của bài hát đó  **3. Kết thúc**  - Cô nhận xét giờ học và chuyển hoạt động. |
| **Lưu ý** | ......................................................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................................................... | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **ÂM NHẠC**  **NDTT:**  **VĐTN:**.Mùa hè đến  **NDKH**  **- Nghe*:***Em yêu mùa hè quê em  **- TCAN:**Vỗ tay theo tiết tấu | **1. Kiến thức :**  - Trẻ hiểu nội dung bài hát, hát rõ lời đúng giai điệu, thể hiện cảm xúc  **2. Kỹ năng :**  -Trẻ biết hát và vỗ tay theo tiết tấu phối hợp của giai điệu bài hát  - Rèn luyện cho trẻ kĩ năng nghe, phản xạ nhanh khi tham gia chơi TCAN.  **3. Thái độ :**  **-**Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. | **\* Đồ dùng của cô:**  -Nhạc của bài hát: Làn mây che nắng, mưa bóng mây  -Nhạc các bài hát về chủ đề  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Trang phục gọn gàng. | **1. Ổn định tổ chức:**  - Cô cùng trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát và dẫn dắt trẻ vào bài.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \*Dạy vận động vỗ tay theo tiết tấu phối hợp bài “ Mùa hè đến”  - Cô cho trẻ hát 1- 2 lần.  + Giảng nội dung: Bài hát nói về cảnh đẹp khi mùa hè đến có trăm hoa đua nở, chim chóc hót vui và bướm tung tăng bay lượn mọi vật vui sướng chào đón nắng hè  - Cô hát và vỗ tay theo tiết tấu phối hợp cho trẻ quan sát 2/ 3 lần.  - Cô cho cả lớp vỗ tay theo tiết tấu phối hợp theo nhịp bài hát.  - Thi đua gõ đệm theo tiết tấu phối hợp giữa các tổ.  - Thi đua giữa tổ bạn nam với tổ bạn nữ (nhún hát và gõ đệm theo tiết tấu phối hợp). Cá nhân biểu diễn  \* Nghe hát: Em yêu mùa hè quê em, cô giới thiệu tên bài hát và tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1: hỏi trẻ tên bài hát, tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 2  - Giảng nội dung bài hát.  - Giáo dục trẻ  - Cô và trẻ cùng hát theo nhạc.  \* Trò chơi âm nhạc: Vỗ tay theo tiết tấu  - Cách chơi: cô bật cho các con nghe giai điệu của bài hát sau đó các con sẽ vỗ tay theo đúng tiết tấu giai điệu của bài hát đó  **3. Kết thúc**  - Cô nhận xét giờ học và chuyển hoạt động. |
| **Lưu ý** | ......................................................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................................................... | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **PTVĐ**  Bò chui qua cổng 1,5m x0,6cm)  **TCVĐ:** Tung và bắt bóng. | 1. **Kiến thức:**   - Khi bò trẻ biết kết hợp giữa chân nọ tay kia, phối hợp tay mắt nhịp nhàng  -Biết thực hiện bài tập PTC theo nhạc.  **2. Kỹ năng:**   - Trẻ biết phối hợp chơi cùng bạn  - Trẻ biết chú ý khi tập thể dục, không xô đẩy, đùa giỡn,  siêng năng năng tập thể dục  **3. Thái độ:**  - Giáo dục trẻ biết cố gắng, nhanh nhẹn tự tin, chú ý cao cùng tham gia luyện tập. | **\*Đồ dùng của cô:**  - Sân tập bằng phẳng, nhạc khởi động, cổng chui cao 1,5m x 0,6cm  - Nhạc thể dục  **\*Đồ dùng của trẻ:**  - Trang phục gọn gàng. | **1. Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ hát bài ”Mùa hè đến”  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  a.Khởi động:Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp đi các kiểu chân đi nhanh, chậm, tập trung về 2 hàng, điểm số và chuyển về 4 hàng.  b. Trọng động:  \* Bài tập phát triển chung: Trẻ tập BTPTC vơi hoa trên nền nhạc bài: “ Mưa bóng mây”  \* VĐCB: Bò chui qua cổng 1,5m x 0,6cm  - Cô giới thiệu bài tập: + Cô làm mẫu lần 1 (không giải thích).  + Cô làm mẫu lần 2 vừa làm vừa phân tích.  TTCB: hai tay cô chống xuống sàn lưng thẳng mắt nhìn về phia trước, đầu gối và chân sát xuống sàn. Khi có hiệu lệnh : “Bò” Cô bò kết hợp tay nọ chân kia, bò thẳng về phía trước, tới cổng đầu hơi cúi sao cho đầu và thân không chạm vào cổng, bò liên tục tới vạch đích, cô đứng lên và đi về phía cuối hàng  .- Cô mời 2 trẻ lên làm mẫu, cả lớp quan sát.  - Cô lần l­­ượt cho từng nhóm trẻ lên thực hiện, cô sửa động tác cho trẻ.  - Trẻ thực hiện: 2 lần/1 trẻ.  \* Trò chơi: Tung và bắt bóng  - Cô phổ biến cách chơi và luật chơi .Cho trẻ chơi 2-3 lần.  c.Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng  **3. Kết thúc:** Cô nhận xét giờ học và chuyển hoạt động. |
| **Lưu ý** | .................................................................................................................................................................................. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **PTVĐ**  Bò chui qua ống dài 1,5m x0,6cm)  **TCVĐ:** Ai chọn nhanh nhất | 1. **Kiến thức:**   - Khi bò trẻ biết kết hợp giữa chân nọ tay kia, phối hợp tay mắt nhịp nhàng  -Biết thực hiện bài tập PTC theo nhạc.  **2. Kỹ năng:**   - Trẻ biết phối hợp chơi cùng bạn  - Trẻ biết chú ý khi tập thể dục, không xô đẩy, đùa giỡn,  siêng năng năng tập thể dục  **3. Thái độ:**  - Giáo dục trẻ biết cố gắng, nhanh nhẹn tự tin, chú ý cao cùng tham gia luyện tập. | **\*Đồ dùng của cô:**  - Sân tập bằng phẳng, nhạc khởi động, ống chui dài 1,5m x 0,6cm  - Nhạc thể dục  **\*Đồ dùng của trẻ:**  - Trang phục gọn gàng. | **1. Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ hát bài ”Mùa hè đến”  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  a.Khởi động:Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp đi các kiểu chân đi nhanh, chậm, tập trung về 2 hàng, điểm số và chuyển về 4 hàng.  b. Trọng động:  \* Bài tập phát triển chung: Trẻ tập BTPTC vơi hoa trên nền nhạc bài: “ Mưa bóng mây”  \* VĐCB: Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6cm  - Cô giới thiệu bài tập: + Cô làm mẫu lần 1 (không giải thích).  + Cô làm mẫu lần 2 vừa làm vừa phân tích.  TTCB: Cô đứng sau vạch chuẩn, quỳ gối xuống, hai bàn tay, cẳng chân áp sát sàn, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh “ bò” thì bò bằng tay nọ chân kia, cẳng chân áp sát sàn, bò thẳng hướng sao cho đầu và người không chạm vào ống. sau khi bò xong đứng dậy đi về cuối hàng..  - Cô mời 2 trẻ lên làm mẫu, cả lớp quan sát.  - Cô lần l­­ượt cho từng nhóm trẻ lên thực hiện, cô sửa động tác cho trẻ.  - Trẻ thực hiện: 2 lần/1 trẻ.  \* Trò chơi: Ai chọn nhanh nhất  - Cô phổ biến cách chơi và luật chơi .Cho trẻ chơi 2-3 lần.  c.Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng  **3. Kết thúc:** Cô nhận xét giờ học và chuyển hoạt động. |
| **Lưu ý** | .................................................................................................................................................................................. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **PTVĐ**  Chạy chậm khoảng 100- 120m | 1. **Kiến thức:**   - Trẻ biết chạy chậm 100-120m  -Biết thực hiện bài tập PTC theo nhạc.  **2. Kỹ năng:**   - Trẻ biết phối hợp chơi cùng bạn  - Trẻ biết chú ý khi tập thể dục, không xô đẩy, đùa giỡn,  siêng năng năng tập thể dục  **3. Thái độ:**  - Giáo dục trẻ biết cố gắng, nhanh nhẹn tự tin, chú ý cao cùng tham gia luyện tập. | **\*Đồ dùng của cô:**  - Sân tập bằng phẳng, nhạc khởi động,  - Nhạc thể dục  **\*Đồ dùng của trẻ:**  - Trang phục gọn gàng. | **1. Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ hát bài ”Mùa hè đến”  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  a.Khởi động:Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp đi các kiểu chân đi nhanh, chậm, tập trung về 2 hàng, điểm số và chuyển về 4 hàng.  b. Trọng động:  \* Bài tập phát triển chung: Trẻ tập BTPTC vơi hoa trên nền nhạc bài: “ Mưa bóng mây”  \* VĐCB: Chạy chậm 100 – 120m  - Cô giới thiệu bài tập: + Cô làm mẫu lần 1 (không giải thích).  + Cô làm mẫu lần 2 vừa làm vừa phân tích.  TTCB: Cô đứng chân trước chân sau trước vạch chuẩn, khi có hiệu lệnh “chạy” cô chạy nhẹ nhàng về phía trước, chú ý khi chạy kết hợp tay nọ chân kia, chạm đất bằng mũi bàn chân, khi tới đích các con dừng lại và đi về cuối hàng.  - Cô mời 2 trẻ lên làm mẫu, cả lớp quan sát.  - Cô lần l­­ượt cho từng nhóm trẻ lên thực hiện, cô sửa động tác cho trẻ.  - Trẻ thực hiện: 2 lần/1 trẻ.  c.Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng  **3. Kết thúc:** Cô nhận xét giờ học và chuyển hoạt động. |
| **Lưu ý** | .................................................................................................................................................................................. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **PTVĐ**  Chạy chậm 18m trong khoảng 10 giây.  **TC:** Còn thiếu cái gì? | 1. **Kiến thức:**   - Trẻ biết chạy chậm 100-120m  -Biết thực hiện bài tập PTC theo nhạc.  **2. Kỹ năng:**   - Trẻ biết phối hợp chơi cùng bạn  - Trẻ biết chú ý khi tập thể dục, không xô đẩy, đùa giỡn,  siêng năng năng tập thể dục  **3. Thái độ:**  - Giáo dục trẻ biết cố gắng, nhanh nhẹn tự tin, chú ý cao cùng tham gia luyện tập. | **\*Đồ dùng của cô:**  - Sân tập bằng phẳng, nhạc khởi động,  - Nhạc thể dục  **\*Đồ dùng của trẻ:**  - Trang phục gọn gàng. | **1. Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ hát bài ”Mùa hè đến”  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  a.Khởi động:Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp đi các kiểu chân đi nhanh, chậm, tập trung về 2 hàng, điểm số và chuyển về 4 hàng.  b. Trọng động:  \* Bài tập phát triển chung: Trẻ tập BTPTC vơi hoa trên nền nhạc bài: “ Mưa bóng mây”  \* VĐCB: Chạy chậm 18m trong khoảng 10 giây  - Cô giới thiệu bài tập: + Cô làm mẫu lần 1 (không giải thích).  + Cô làm mẫu lần 2 vừa làm vừa phân tích.  TTCB: Cô đứng dưới vạch xuất phát khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” hai tay chống xuống đất chân hơi khụy khi có hiệu lệnh “chạy” cô chạy thật nhanh về đích trong khoảng 10 giây  - Cô mời 2 trẻ lên làm mẫu, cả lớp quan sát.  - Cô lần l­­ượt cho từng nhóm trẻ lên thực hiện, cô sửa động tác cho trẻ.  - Trẻ thực hiện: 2 lần/1 trẻ.  \* Trò chơi: Còn thiếu cái gì?  - Cô phổ biến cách chơi và luật chơi .Cho trẻ chơi 2-3 lần  c.Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng  **3. Kết thúc:** Cô nhận xét giờ học và chuyển hoạt động. |
| **Lưu ý** | .................................................................................................................................................................................. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tªn ho¹t ®éng** | **Môc ®Ých,yªu cÇu** | **ChuÈn bÞ** | **C¸ch tiÕn hµnh** |
| **T¹o h×nh**  Nặn cầu vồng sau mưa | **1. Kiến thức:** - Trẻ biết khéo léo dùng tay Xoay tròn, lăn dọc, vuốt nhọn, ấn bẹt, bẻ cong để tạo thành các hình cầu vồng 7 màu  **2. Kỹ năng:**   -Trẻ có kĩ năng nặn: Làm mềm đất, chia đất, xoay tròn, lăn dọc, ấn bẹt, vuốt nhọn, bẻ cong, tạo khối để tạo thành hình cầu vồng  **3. Thái độ:**  **-** Hứng thú tham gia hoạt động | **\* Đồ dùng của cô:** - Mô hình cầu vồng sau mưa nặn bằng bột nặn, đất nặn làm mẫu, khăn ẩm.  - Giáo án, nhạc nền cho trẻ thực hiện  **\* Đồ dùng của trẻ**  - bảng nặn, bột nặn, khăn ẩm | **1. Ổn định tổ chức:**  Cô và trẻ hát và vận động bài: Trời nắng trời mưa  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \* Cô giới thiệu mô hình nặn mẫu và đàm thoại với trẻ  - Mô hình cầu vồng + Các con nhìn thấy gì?  +Mô hình của cô được làm bằng chất liệu gì? + Các con hãy quan sát thật tinh cầu vồng có những đặc điểm gì? Khi nào thì xuất hiện cầu vồng? Các con thường thấy cầu vồng ở đâu  +Để nặn cầu vồng các con sẽ nặn như thế nào?  Để nặn được cầu vồng các con phải nặn đầy đủ các màu sắc của cầu vồng và uốn thành vòng cung nhé  + cầu vồng có hình gi?  + màu sắc của cầu vồng như thế nào?  + Bạn nào còn phát hiện ra điều gì ở mô hình này nữa?  +Cầu vồng xuất hiện ở đâu? À! Cầu vồng được nặn bằng các màu sắc đan xem nhau các con hãy dùng tay khéo léo nặn tỉ mỉ cẩn thận nhé  \* Cho trẻ thực hiện ( Cô quan sát, động viên trẻ)  **3. Kết thúc**:  - Cô nhận xét sản phẩm của trẻ  - Chuyển hoạt động |
| ..Lưu ý | ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  Vẽ hiện tượng thiên nhiên | **1. Kiến thức** - Trẻ biết phối hợp các nét, hình cơ bản để tạo nên bức tranh về hiện tượng thiên nhiên  - Trẻ biết phối hợp màu sắc phù hợp. **2. Kĩ năng** - Trẻ biết vẽ sao cho bố cục cân đối - Luyện kĩ năng vẽ nét xiên, nét thẳng, nét cong tròn. - Biết tô màu mịn và đẹp **3. Thái độ** - Trẻ biết yêu thiên nhiên bảo vệ môi trường  -Kiên nhẫn hoàn thành sản phẩm, nhận xét khách quan sản phẩm của mình | **1. Đồ dùng của cô:**  -Tranh vẽ các hiện tượng thiên nhiên: Mưa bão, hạn hán, cầu vồng..  **2. Đồ dùng của trẻ** - Giấy, màu, bút vẽ. | 1**. Ổn định tổ chức**: Cô cho trẻ hát bài hát: Ông mặt trời óng ánh  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức** - Cô và các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nói lên đều gì? À các con có biết ông mặt trời giúp ích gì cho chúng ta không? Ông mặt trời tỏa nắng sưởi ấm cho muôn loài đấy các con ạ, vậy các con có muốn vẽ ông mặt trời không?  \* Hoạt động trọng tâm: Quan sát tranh vẽ: ông mặt trời tỏa nắng, trơi mưa, cầu vồng - Cô giới thiệu cách vẽ từng bức tranh. Chất liệu của các bức tranh. Cô trao đổi về ý định của trẻ: Con định vẽ gì? Làm thế nào để vẽ được các hiện tượng thiên nhiên đó? Con định sử dụng những nét vẽ gì và màu nào cho bài vẽ của mình ?  - Cô cho trẻ ổn định lại chổ ngồi và hướng dẫn trẻ lấy giấy, sáp màu để tực hiện. - Trẻ thực hiện cô giáo quan sát và chú ý nhắc nhở trẻ ngồi đúng tư thế và cách cầm bút khi vẽ. Gợi ý trẻ khá thêm những chi tiết cho bức tranh sinh động. - Nhận xét sản phẩm:Cô cho trẻ chọn tranh vẽ mà trẻ thích. Gợi ý cho trẻ nhận xét  - Cô nhận xét chung và chon một số bài vẽ tiêu biểu nhất để giới thiệu. Tuyên dương trẻ. **3. Kết thúc**:  Chuyển hoạt động |
| **Lưu ý** | ...............................................................................................................................................................................  ……………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  Vẽ biển | **1. Kiến thức** - Trẻ biết phối hợp các nét, hình cơ bản để tạo nên bức tranh về biển  - Trẻ biết phối hợp màu sắc phù hợp. **2. Kĩ năng** - Trẻ biết vẽ sao cho bố cục cân đối - Luyện kĩ năng vẽ nét xiên, nét thẳng, nét cong tròn. - Biết tô màu mịn và đẹp **3. Thái độ** - Trẻ biết yêu thiên nhiên bảo vệ môi trường  -Kiên nhẫn hoàn thành sản phẩm, nhận xét khách quan sản phẩm của mình | **1. Đồ dùng của cô:**  -Tranh vẽ biển, vẽ thuyền trên biển, vẽ mặt trời mọc trên biển  **2. Đồ dùng của trẻ** - Giấy, màu, bút vẽ. | 1**. Ổn định tổ chức**: Cô cho trẻ hát bài hát: bé yêu biển lắm  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức** - Cô và các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nói lên đều gì? À các con đã được đi tắm biển bao giờ chưa? vậy các con có muốn vẽ biển không?  \* Hoạt động trọng tâm: Quan sát tranh vẽ: biển, thuyền trên biển, mặt trời mọc trên biển  - Cô giới thiệu cách vẽ từng bức tranh. Chất liệu của các bức tranh. Cô trao đổi về ý định của trẻ: Con định vẽ gì? Con định sử dụng những nét vẽ gì và màu nào cho bài vẽ của mình ?  - Cô cho trẻ ổn định lại chổ ngồi và hướng dẫn trẻ lấy giấy, sáp màu để thực hiện. - Trẻ thực hiện cô giáo quan sát và chú ý nhắc nhở trẻ ngồi đúng tư thế và cách cầm bút khi vẽ. Gợi ý trẻ khá thêm những chi tiết cho bức tranh sinh động. - Nhận xét sản phẩm:Cô cho trẻ chọn tranh vẽ mà trẻ thích. Gợi ý cho trẻ nhận xét  - Cô nhận xét chung và chon một số bài vẽ tiêu biểu nhất để giới thiệu. Tuyên dương trẻ. **3. Kết thúc**:  Chuyển hoạt động |
| **Lưu ý** | ...............................................................................................................................................................................  ……………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  Đan nong mốt | **1. Kiến thức** - Trẻ biết đan nong mốt, cắt các nan đều nhau để thực hiện đan  - Trẻ biết phối hợp màu sắc phù hợp. **2. Kĩ năng** - Trẻ biết đan đều các nan với nhau  - Luyện kĩ năng đan cho trẻ **3. Thái độ**  -Kiên nhẫn hoàn thành sản phẩm, nhận xét khách quan sản phẩm của mình | **1. Đồ dùng của cô:**  -mẫu đan nong mốt, quy trình đan nong mốt, các nan đan 3 màu khác nhau, kéo, giấy, thước  **2. Đồ dùng của trẻ** - Giấy, màu, kéo, bút, thước kẻ | 1**. Ổn định tổ chức**: Cô và trẻ cùng chơi trò chơi: Tập tầm vông  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức** - Cô và các con vừa hát bài hát gì?  \* Hoạt động trọng tâm: Quan sát mẫu đan nong mốt bằng các nguyên liệu khác nhau: giấy màu, lá chuối, lạt nứa mỏng  -Cho trẻ quan sát quy trình đan nong mốt  - Cô giới thiệu cách đan : Chất liệu để đan nong mốt  Cô trao đổi về ý định của trẻ: Con định đan nong mốt bằng chất liệu gì? Con định sử dụng những nan màu gì? Để có những nan đan thì con phải làm gì? Nan đan được vẽ bằng các nét gì con dùng gì để cắt các nan đan rời ra?  - Cô cho trẻ ổn định lại chổ ngồi và hướng dẫn trẻ lấy giấy, để thực hiện. - Trẻ thực hiện cô giáo quan sát và chú ý nhắc nhở trẻ ngồi đúng tư thế và cách cầm bút khi vẽ , cầm kéo khi cắt và khéo léo khi đan.  - Nhận xét sản phẩm:Cô cho trẻ chọn bức đan nong mốt mà trẻ thích. Gợi ý cho trẻ nhận xét  - Cô nhận xét chung và chon một số bài vẽ tiêu biểu nhất để giới thiệu. Tuyên dương trẻ. **3. Kết thúc**:  Chuyển hoạt động |
| **Lưu ý** | ...............................................................................................................................................................................  ……………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQCV**  Trò chơi với chữ cái p, q | 1. **Kiến thức:**   Trẻ nhận biết, phận biệt và phát âm đúng chữ cái p, q qua các trò chơi.   1. **Kỹ năng:**    Rèn kỹ năng phát âm,tô màu chữ cái p, q qua các trò chơi   - Phát triển thính giác, sự nhanh nhẹn, khéo léo, khả năng tư duy, chú ý và ghi nhớ có chủ định .  **3. Thái độ:**  - Trẻ có ý thức trong giờ học, thích đến trường. | **\* Đồ dùng của cô:**  - Giáo án điện tử các chữ p, q  - Hình ảnh về các hiện tượng tự nhiên và nước  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Bút chì, vở bé tập tô, bàn ghế cho trẻ ngồi | **1. Ổn định tổ chức:**  Cô và trẻ hát và vận động bài hát “ mưa rơi”  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức:**  Hoạt động 1: Củng cố chữ p, q  - Cô đưa tranh “ mưa phùn” và “ sông quê” hỏi trẻ trong tranh vẽ gì?  \* Giáo dục: yêu quý cảnh vật thiên nhiên và giữ gìn bảo vệ môi trường  - Cô xuất hiện từ “ mưa phùn” và “sông quê” cho trẻ đọc  - Trong từ “ mưa phùn” cô đã dạy chữ gì? ( vài trẻ trả lời)  - Trong từ “ sông quê” chữ gì cô đã dạy rồi? ( Trẻ trả lời )  - Cho cả lớp đồng thanh: p, q kết hợp tìm thẻ chữ giơ lên vài lần  \* Hoạt động 2: Những trò chơi với chữ cái p, q  Trò chơi 1: Bé khéo tay  Trò chơi 2: Mắt ai tinh  Trò chơi 3: Bé tô màu chữ p, q  - Cô giới thiệu tranh các bài thơ có chứa chữ p, q chưa được tô màu và cho cháu về nhóm ngồi vào bàn mỗi cháu chọn một tranh và lấy màu tô tô chữ p, q. Khi cháu tô cô theo dõi và nhắc cháu tô nhanh nhưng cẩn thận đừng để lem ra ngoài  - **3. Kết thúc:** Cô nhận xét giờ học. |
| **Lưu ý** | ...................................................................................................................................................................................  ..................................................................................................................................................................................... | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQCV**  Trò chơi với chữ cái g, y | 1. **Kiến thức:**   Trẻ nhận biết, phận biệt và phát âm đúng chữ cái g, y qua các trò chơi.   1. **Kỹ năng:**    Rèn kỹ năng phát âm,tô màu chữ cái p, q qua các trò chơi   - Phát triển thính giác, sự nhanh nhẹn, khéo léo, khả năng tư duy, chú ý và ghi nhớ có chủ định .  **3. Thái độ:**  - Trẻ có ý thức trong giờ học, thích đến trường. | **\* Đồ dùng của cô:**  - Giáo án điện tử các chữ g, y  - Hình ảnh về các hiện tượng tự nhiên và nước  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Bút chì, vở bé tập tô, bàn ghế cho trẻ ngồi | **1. Ổn định tổ chức:**  Cô và trẻ hát và vận động bài hát “ ông mựt trời”  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức:**  Hoạt động 1: Củng cố chữ p, q  - Cô đưa tranh “ cầu vồng” và “trăng khuyết” hỏi trẻ trong tranh vẽ gì?  \* Giáo dục: yêu quý cảnh vật thiên nhiên và giữ gìn bảo vệ môi trường  - Cô xuất hiện từ “ cầu vồng” và “trăng khuyết” cho trẻ đọc  - Trong từ “ cầu vồng” cô đã dạy chữ gì? ( vài trẻ trả lời)  - Trong từ “ trăng khuyết” chữ gì cô đã dạy rồi? ( Trẻ trả lời )  - Cho cả lớp đồng thanh: g, y kết hợp tìm thẻ chữ giơ lên vài lần  \* Hoạt động 2: Những trò chơi với chữ cái g, y  Trò chơi 1: Bé khéo tay  Trò chơi 2: Mắt ai tinh  Trò chơi 3: Bé tô màu chữ g, y  - Cô giới thiệu tranh các bài thơ có chứa chữ g, y chưa được tô màu và cho cháu về nhóm ngồi vào bàn mỗi cháu chọn một tranh và lấy màu tô tô chữ g, y. Khi cháu tô cô theo dõi và nhắc cháu tô nhanh nhưng cẩn thận đừng để lem ra ngoài  - **3. Kết thúc:** Cô nhận xét giờ học. |
| **Lưu ý** | ...................................................................................................................................................................................  ..................................................................................................................................................................................... | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQCC**  Làm quen chữ cái g, y | **1. Kiến thức:**  -Trẻ nhận biết chữ cái g,y  -Nhận ra chữ g, y trong từ chọn vẹn.  **2. Kỹ năng:**  -Trẻ phát âm đúng, chính xác rõ ràng âm g, y  -Trẻ biết so sánh sự giống và khác nhau giữa các chữ cái g, y  -Trẻ trả lời đúng đủ câu, mạch lạc.  **3. Thái độ:**  -Hào hứng tham gia vào hoạt động. | **1. Đồ dùng của cô:**  - Giáo án điện tử.  -Hình ảnh có chứa chữ cái g, y: trăng khuyết, cầu vồng, chiếc thuyền, sông nước  - thẻ chữ g, y  **2. Đồ dùng của trẻ:**  -Trẻ biết phát âm rõ ràng mạch lạc | **1.Ổn địnhtổ chức:**  **-**Cô và trẻ hát và vận động bài: Em yêu mùa hè quê em  - Cho trẻ kể tên 1 số các hiện tượng tự nhiên mà bé biết  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \*Làm quen chữ g:  -Cô đọc câu đố trẻ đoán.  -Đây là gì?Trẻ quan sát hình ảnh: cầu vồng  -Trẻ đọc từ d­ưới hình ảnh.  -Tìm những chữ cái đã học có trong từ: cầu vồng  Tìm chữ cái đã học: “â”, “c”, “ô”.  - Cô giới thiệu chữ g. Cô phát âm chữ g.  - Cô cho cả lớp phát âm, tổ, nhóm, cá nhân trẻ.  -Trẻ nêu nhận xét về chữ g.  -Giới thiệu chữ g in th­ường, viết th­ường, in hoa.  \*Làm quen chữ y: T­ương tự như­ chữ y.  -Trò chơi: Tìm chữ g, y có trong từ : trăng khuyết, cầu vồng, chiếc thuyền, sông nước  -Trò chơi: ghép chữ: Cô nêu cách chơi luật chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần.  **3. Kết thúc**:  - Cô nhận xét giờ học, chuyển hoạt động. |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………………..  ………………………………………………………………………………………………………………………. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQCC**  Làm quen chữ cái x, s | **1. Kiến thức:**  -Trẻ nhận biết chữ cái x, s  -Nhận ra chữ x, s trong từ chọn vẹn.  **2. Kỹ năng:**  -Trẻ phát âm đúng, chính xác rõ ràng âm x, s  -Trẻ biết so sánh sự giống và khác nhau giữa các chữ cái x, s  -Trẻ trả lời đúng đủ câu, mạch lạc.  **3. Thái độ:**  -Hào hứng tham gia vào hoạt động. | **1. Đồ dùng của cô:**  - Giáo án điện tử.  -Hình ảnh có chứa chữ cái x, s  - thẻ chữ x, s  **2. Đồ dùng của trẻ:**  -Trẻ biết phát âm rõ ràng mạch lạc | **1.Ổn địnhtổ chức:**  **-**Cô và trẻ hát và vận động bài: Em yêu mùa hè quê em  - Cho trẻ kể tên 1 số các hiện tượng tự nhiên mà bé biết  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \*Làm quen chữ x:  -Cô đọc câu đố trẻ đoán.  -Đây là gì?Trẻ quan sát hình ảnh: xế chiều  -Trẻ đọc từ d­ưới hình ảnh.  -Tìm những chữ cái đã học có trong từ: xế chiều  Tìm chữ cái đã học: “ê”, “c”  - Cô giới thiệu chữ x. Cô phát âm chữ x.  - Cô cho cả lớp phát âm, tổ, nhóm, cá nhân trẻ.  -Trẻ nêu nhận xét về chữ x.  -Giới thiệu chữ x in th­ường, viết th­ường, in hoa.  \*Làm quen chữ s: T­ương tự như­ chữ s.  \*So sánh cách phát âm chữ x, s  -Trò chơi: Tìm chữ x, s có trong từ : sông nước, xế chiều, sáng sớm, ngôi sao, giọt nước tí xíu  -Trò chơi: ghép chữ: Cô nêu cách chơi luật chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần.  **3. Kết thúc**:  - Cô nhận xét giờ học, chuyển hoạt động. |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………………..  ………………………………………………………………………………………………………………………. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  Dạy trẻ nhận biết thứ tự các ngày trong tuần | **1.Kiến thức**:  -Trẻ biết tên gọi, thứ tự, số lượng các ngày trong tuần  -Trẻ biết 1 tuần có 7 ngày.  **2.Kỹ năng**:  -Trẻ biết sắp xếp theo thứ tự  **3.Thái độ**:  -Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.  -Có ý thức giữ gìn sách vở. | **1. Đồ dùng của cô:**  - bảng gài, các thứ trong tuần, hình ảnh các hoạt động trong 1 ngày: sáng, trưa , chiều, tối  **2. Đồ dùng của trẻ:**  - bảng gài, mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng có 7 hình tròn gắn từ thứ 2 đến chủ nhật | **1.ổn định tổ chức** :Cô và trẻ cùng hát bài hát: Cả tuần đều ngoan  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **\*Dạy trẻ nhận biết thứ tự các ngày trong tuần**  Cô dạy trẻ biết tên gọi, thứ tự, số lượng các ngày trong tuần  - Cô và các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về những ngày nào trong tuần?  -Trong rổ đồ dùng cô đã chuẩn bị các hình tròn tương ứng với các ngày trong tuần mỗi hình tròn là 1 màu và có chữ số tương ứng với các ngày trong tuần  - Cô cho trẻ sắp xếp: lần lượt lấy hình tròn màu xanh có số 2 tương ứng là thứ 2 trẻ xếp ra trước, tiếp đến lấy hình tròn màu vàng có chữ số 3 (thứ 3) => hình tròn có màu tím có chữ số 4(thứ 4) => hình tròn màu cam có chữ số 5( thứ 5) => hình tròn màu xanh lam có chữ số 6 ( thứ 6) => hình tròn có chữ số 7 (thứ 7) xếp lần lượt từ trái qua phải, cô cho trẻ xếp  +còn hình tròn cuối cùng trong rổ có màu gì? Các con lấy hình tròn màu đỏ thấy khác các hình tròn khác như thế nào? À hình tròn này chỉ có chữ mà không có số, đó là ngày chủ nhật đấy các con ạ, các con hãy xếp hình tròn đỏ này ở cuối cùng nào.   - Cô cho trẻ đếm xem vừa xếp được mấy hình tròn, hỏi lại trẻ cách xắp xếp.  **\*** Cô chốt lại: Một tuần có 7 ngày, từ thứ 2, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ, sáu, thứ bảy, rồi đến chủ nhật. Sau ngày chủ nhật được nghỉ, chúng ta lại bắt đầu một tuần học mới là ngày thứ hai đấy các con ạ.  - Trò chơi: Đội nào nhanh nhất  **3.Kết thúc**: Cô nhận xét giờ học và chuyển hoạt động. |
| Lưu ý | ...........................................................................................................................................................................................  …………………………………………………………………………………………………………………………….............................................................................................................................................................................................. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  Làm quen với biểu tượng hôm nay, hôm qua, ngày mai | **1. Kiến thức :**  - Trẻ biết khái niệm về thời gian  - Trẻ biết phân biệt: hôm nay, hôm qua , ngày mai  **2. Kỹ năng :**  - Phát triển cho trẻ khả năng tư duy ngôn ngữ, chú ý ghi nhớ có chủ đích.  - Trẻ biết được ngày hôm qua là do trẻ nhớ lại, hôm nay là công việc đang diễn ra và sẽ diễn ra, các hoạt động của ngày mai chỉ là dự định.  **3. Thái độ :**  - Giáo dục trẻ biết quý trọng thời gian vì thời gian rất cần thiết cho con người | **1. Cô:**  - Giáo án Đt powerpont  - hình ảnh hoạt động của các buổi trong ngày  **2. Trẻ**  - Tranh ảnh các hoạt dộng trong ngày. | **1. Ổn định tổ chức** :  - Cô cho trẻ đọc bài thơ: Ngày hôm qua đâu rồi” và cô đàm thoại với trẻ về bài thơ  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **\***Nhận biết: Hôm nay, hôm qua, ngày mai  - Hôm nay là thứ 2:  +Các con đang ở đâu đây? Bây giờ các con đang làm gì nhỉ? À hôm nay là thứ 2 các con đang ở lớp và học bài cùng cô và các bạn, Buổi trưa hôm nay các con sẽ làm gì? Chiều nay ai sẽ đón các con về nhà? Tối đến các con sẽ làm gì? Ngày hôm nay là ngày đang diễn ra với công việc chúng ta đã,đang và sẽ làm trong các buổi sáng nay, trưa nay, chiều nay và tối nay.  -Hôm qua là chủ nhật:  +Các con hãy nhớ lại xem hôm qua các con được làm gì? Các con có đi học ngày hôm qua không? Tại sao? À ngày hôm qua các con đã được tham gia rất nhiều hoạt động và đó là những công việc đã xảy ra mà các con phải nghĩ lại để kể cho cô và các bạn cùng nghe.  -Ngay mai là thứ 3:  + Tối nay các con sẽ làm gì nhỉ? Ngày mai khi thức dậy các con sẽ làm gì? Ngày mai là ngày sắp đến ngay tiếp theo và chúng ta dự định những công việc sẽ làm vào các buổi sáng mai, trưa mai, chiều mai, tối mai  \* Giáo dục trẻ thời gian đáng quí như vậy nên khi dự định làm công việc gì thì chúng ta hãy làm ngay đừng để lâu, không để lãng phí thời gian một cách vô ích  \*Trò chơi : Chung sức. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần  **3.Kết thúc**  - Cô nhận xét giờ học và chuyển hoạt động. |
| Lưu ý | ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  Dạy trẻ xem lịch | **1. Kiến thức :**  - Trẻ biết xem lịch  - Biết nhận biết các ngày tháng năm và thứ trên quyển lịch  **2. Kỹ năng :**  - Phát triển cho trẻ khả năng tư duy ngôn ngữ, chú ý ghi nhớ có chủ đích.  **3. Thái độ :**  - Giáo dục trẻ biết quý trọng thời gian vì thời gian rất cần thiết cho con người | **1. Cô:**  - Giáo án Đt powerpont  - Quyển lịch để cho trẻ quan sát  **2. Trẻ**  - mỗi trẻ 1 quyển lịch, bút, que chỉ | **1. Ổn định tổ chức** :  - Cô cho trẻ hát bài hát: Cả tuần đều ngoan, đàm thoại về bài hát  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **\***Dạy trẻ cách xem lịch:  - Các con hãy quan sát quyển lịch và có nhận xét gì về quyển lịch?  - Trên quyển lịch có: chữ, có chữ số, có số to, số nhỏ có ngày tháng năm để biểu thị các ngày trong tuần, các tuần trong tháng, các tháng trong 1 năm  +Các con hãy nhìn các chữ số trên quyên lịch có các chữ số to có các chữ số nhỏ, chữ số to là biểu thị cho ngày dương lịch, chữ số nhỏ biểu thị cho ngày âm lịch các con ạ.  -Các con sẽ nhìn thấy các chữ số có màu đỏ biểu thị cho các ngày nhắc nhở ví dụ như ngày thứ 7, chủ nhật các con được nghỉ thì sẽ là màu đỏ, các ngày lễ như 30/4 và 1/5...  -Dựa vào lịch các con sẽ biết hôm nay là thứ mấy là ngày bao nhiêu dương lịch và âm lịch đấy.  -Bây giờ các con hãy tìm cho cô ngày mùng 1 tháng 4 dương lịch nào?  +ngày 1 tháng 4 là thứ mấy? Có ngày âm lịch là ngày bao nhiêu nhỉ?  -Các con hãy tìm cho cô ngày 30/4: là thứ mấy và có ngày âm lịch là bao nhiêu? Chữ số ngày 30 được biểu thị màu gì?  \* Giáo dục trẻ thời gian đáng quí như vậy nên khi dự định làm công việc gì thì chúng ta hãy làm ngay đừng để lâu, không để lãng phí thời gian một cách vô ích  \*Trò chơi : Thi xem ai nhanh. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần  **3.Kết thúc**  - Cô nhận xét giờ học và chuyển hoạt động.. |
| Lưu ý | ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  So sánh số lượng các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 để nhận ra mối quan hệ số tự nhiên và vị trí của các số trong dãy số tự nhiên. | **1. Kiến thức :**  - Trẻ biết so sánh số lượng các nhóm đối tượng trong phạm vi 10  - Biết mối quan hệ số tự nhiên và vị trí của các số trong dãy số tự nhiên  **2. Kỹ năng :**  - Phát triển cho trẻ khả năng tư duy ngôn ngữ, chú ý ghi nhớ có chủ đích.  **3. Thái độ :**  - Trẻ hứng thú vào giờ học và tham gia các hoạt động cùng các bạn | **1. Cô:**  - Giáo án Đt powerpont  - lôtô, thẻ chữ số  **2. Trẻ**  - lô tô, thẻ chữ số, rổ đựng | **1. Ổn định tổ chức** :  - Cô cho trẻ hát bài hát: Tập đếm, đàm thoại về bài hát  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **\***Dạy trẻ so sánh số lưuọng các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 để nhận ra mối quan hệ số tự nhiên và vị trí của các số trong dãy số tự nhiên:  - Các con hãy quan sát trên màn hình của cô có mấy con vịt và mấy con gà?  +Cô cho trẻ đếm số lượng gà trên bờ  +Cô cho trẻ đếm số lượng vịt dưới nước  +Vậy số gà trên bờ là 5 con và số vịt dưới nước là 4 con vậy các con hãy nói cho cô biết số vịt so với số gà thì như thế nào?  =>Cô chốt lại: số vịt ít hơn so với số gà đấy  - Các con hãy quan sát: trong bể cá của cô có bao nhiêu con cá màu đỏ và bao nhiêu con cá màu vàng?  +Cô cho trẻ đếm số lưuọng các màu đỏ  +Cô cho trẻ đếm số lượng cá màu vàng  +Vậy số cá màu vàng là 3 con và số cá màu đỏ là 6 con, vậy các con hãy nói cho cô biết số cá màu đỏ so với số cá màu vàng thì như thế nào?  =>Cô chốt lại: số cá màu vàng nhiều hơn số cá màu đỏ  \*Trò chơi : Thi xem ai nhanh.  + Cô tổ chức cho trẻ chơi cho trẻ chơi 2-3 lần  **3.Kết thúc**  - Cô nhận xét giờ học và chuyển hoạt động.. |
| Lưu ý | ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |
| --- | --- |
| ChØnh söa n¨m… | …………………………………………………………………………………………………………………........  ……………………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………........  ……………………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………........  ……………………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………........  ……………………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………........  ……………………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………........  ……………………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………......  ……………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………........  ……………………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………………..  ………………………………………………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………………..  …………………………………………………………………………………………………………………….. |